



## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Mẫu 01

1. **Tên học phần:** Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 1
2. **Loại học phần:** Lý thuyết
3. **Số tín chỉ:** 02 tín chỉ.
4. **Bộ môn quản lý học phần:** Bộ môn Lý luận chính trị
5. **Điều kiện tiên quyết:** Cho sinh viên trình độ đào tạo năm thứ nhất.
6. **Phân bổ thời gian:**
  - Thời gian lên lớp: 30 tiết

Số tiết lý thuyết: 20 tiết

Số tiết thảo luận, kiểm tra: 10 tiết

- Thời gian tự học: 60 tiết

### 7. Mục tiêu của học phần:

#### 7.1. Kiến thức:

Người học nắm vững những nội dung cơ bản sau:

- Các khái niệm, phạm trù cơ bản, các nguyên lý, quy luật và những vấn đề khác của triết học Mác-Lênin.

- Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng;

#### 7.2. Kỹ năng:

Người học hình thành kỹ năng vận dụng kiến thức triết học Mác-Lênin vào việc:

- Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên.
- Phân tích được các quan điểm, học thuyết triết học để nhận thức và cải tạo trong hoạt động thực tiễn.

#### 7.3. Thái độ:

Hình thành cho người học:

- Sự yêu thích, hứng thú với môn học.
- Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo.

### 8. Nội dung học phần:

#### 8.1. Mô tả vấn đề

Học phần bao gồm: Ngoài Chương mở đầu nhằm giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác-Lênin. Căn cứ vào mục tiêu môn học, nội dung chương trình môn học được cấu trúc thành 3 chương

Phần thứ nhất: Thế giới quan, phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác - Lênin

Chương 1: CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG

Chương 2: PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

Chương 3: CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ

## 8.2. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
Tuần 1	<p><b>Chương mở đầu: NHẬP MÔN NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN</b></p> <p><b>1. Khái lược về chủ nghĩa Mác-Lênin</b></p> <p>1.1. Chủ nghĩa Mác-Lênin và ba bộ phận lý luận cấu thành</p> <p>1.2. Khái lược quá trình hình thành và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin</p>	02	<p>1. Đọc trước tài liệu bắt buộc 1: Chương Mở đầu các trang 9 -32</p> <p>2. Giáo trình các môn học Triết học Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin và Chủ nghĩa xã hội khoa học: Chương 1</p>	<p>- Nắm được phương pháp nghiên cứu, kiểm tra, đánh giá môn học để thực hiện.</p> <p>- Đọc trước các tài liệu liên quan đến nội dung bài giảng</p>
Tuần 2	<p><b>2. Đối tượng, mục đích và yêu cầu về phương pháp học tập, nghiên cứu những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin</b></p> <p>2.1. Đối tượng và phạm vi học tập, nghiên cứu</p> <p>2.2. Mục đích và yêu cầu về mặt phương pháp học tập, nghiên cứu</p> <p><b>Chương 1: CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG</b></p> <p><b>1.1. Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy vật biện chứng</b></p>	02	<p>1. 1.Đọc trước tài liệu bắt buộc: Chương 1 từ trang 35 - 40)</p>	<p>- Đọc tài liệu và trả lời các câu hỏi của giáo viên.</p>
Tuần 3	<p><b>1.2. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về vật chất, ý thức và mối quan hệ giữa vật chất và ý thức</b></p> <p>1.2.1. Vật chất</p> <p>1.2.2. Ý thức</p> <p>1.2.3. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức</p>	02	<p>1. Đọc trước tài liệu bắt buộc 1: từ trang 40 đến trang 62</p> <p>2. Giáo trình môn học Triết học : chương 5, (tr147-180)</p>	<p>- Đọc tài liệu và trả lời các câu hỏi của giáo viên.</p> <p>- Chuẩn bị nội dung thảo luận</p>
Tuần 4	- Thảo luận nội dung liên quan đến chương mở đầu và chương 1	02		
Tuần 5	<b>Chương 2: PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT</b>	02	<p>1. Đọc trước tài liệu bắt buộc 1,</p>	<p>- Đọc tài liệu và trả lời các câu hỏi</p>

	<p><b>2.1. Phép biện chứng và phép biện chứng duy vật</b></p> <p><b>2.2. Hai nguyên lý cơ bản của phép biện chứng duy vật</b></p> <p>2.2.1. Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến</p> <p>2.2.2. Nguyên lý về sự phát triển</p> <p><b>2.3. Những cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật</b></p> <p>2.3.1. Cái riêng - cái chung</p>		<p>các trang 63 - 81, và các tài liệu liên quan...</p> <p>2. Giáo trình môn học Triết học: chương 6;7 (tr 180-201)</p> <p>3. Mục 2.1. sinh viên tự nghiên cứu</p>	<p>của giáo viên</p>
Tuần 6	<p><b>2.3. Những cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật</b></p> <p>2.3.2. Nguyên nhân - Kết quả</p> <p>2.3.3. Tất nhiên - Ngẫu nhiên</p> <p>2.3.4. Bản chất - Hiện tượng</p> <p>2.3.5. Nội dung - hình thức</p> <p>2.3.6. Khả năng - hiện thực</p>	02	<p>1. Đọc trước học liệu bắt buộc 1 các tr.81- tr.89</p> <p>2. Giáo trình môn Triết học : chương 7 (tr 201-228)</p>	<p>- Đọc tài liệu và trả lời các câu hỏi của giáo viên .</p>
Tuần 7	<p><b>2.4. Những quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật</b></p> <p>2.4.1. Quy luật thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập.</p> <p>2.4.2. Quy luật chuyên hoá từ những thay đổi về lượng thành những thay đổi về chất và ngược lại.</p> <p>2.4.3. Quy luật phủ định của phủ định.</p>	02	<p>- Đọc trước học liệu bắt buộc 1: chương 2 mục 2.4 (tr89-106)</p> <p>2. Giáo trình môn Triết học : chương 8 (tr 229-257)</p>	<p>- Đọc tài liệu và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p>
Tuần 8	<p><b>2.5. Lý luận nhận thức duy vật biện chứng</b></p> <p>2.5.1. Thực tiễn, nhận thức và vai trò của thực tiễn với nhận thức.</p> <p>2.5.2. Con đường biện chứng của sự nhận thức chân lý.</p>	02	<p>- Đọc trước học liệu bắt buộc 1: chương 2 mục 2.5 (tr107-126)</p> <p>2. Giáo trình môn Triết học: Chương 9 (tr 258-280)</p>	<p>- Đọc tài liệu và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p>- Chuẩn bị nội dung thảo luận</p>
Tuần 9	<p>Tổ chức thảo luận các chương 2</p> <p><b>Kiểm tra giữa kỳ</b></p>	02		
Tuần 10	<p><b>Chương 3: CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ</b></p> <p><b>3.1. Vai trò của sản xuất vật chất và quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất</b></p> <p>3.1.1. Sản xuất vật chất và vai trò của nó</p> <p>3.1.2. Quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất</p>	02	<p>- Đọc trước học liệu bắt buộc 1: chương 3 mục 3.1 (tr127-138)</p> <p>2. Giáo trình môn Triết học : chương 10 (tr 281-296)</p>	<p>- Đọc tài liệu và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p>
Tuần 11	<p><b>3.2 Biện chứng giữa cơ sở hạ</b></p>	02	<p>- Đọc trước học</p>	<p>- Đọc tài liệu và</p>

	<b>tầng và kiến trúc thượng tầng</b> 3.2.1. Khái niệm CSHT và KTTT 3.2.2. Mối quan hệ biện chứng giữa CSHT và KTTT <b>3.3. Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội và tính độc lập tương đối của ý thức xã hội đối với tồn tại xã hội.</b> 3.3.1. Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội		liệu bắt buộc 1: chương 3 mục 3.2;3.3 (tr139-154) 2. Giáo trình môn Triết học : chương 10 (tr 296-300); chương 13 (tr354-382)	trả lời các câu hỏi của giáo viên
Tuần 12	3.3.2. Tính độc lập tương đối của ý thức xã hội <b>3.4. Hình thái kinh tế - xã hội và quá trình lịch sử - tự nhiên của sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội</b> 3.4.1. Khái niệm, kết cấu của hình thái KT-XH 3.4.2. Quá trình lịch sử - tự nhiên của sự phát triển các HTKT - XH	02	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1: chương 3 mục 3.4 (tr154-160) 2. Giáo trình môn Triết học : chương 10 (tr 300-309)	- Đọc tài liệu và trả lời các câu hỏi của giáo viên
Tuần 13	<b>3.5. Vai trò của đấu tranh giai cấp và cách mạng xã hội đối với sự vận động, phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp</b> 3.5.1. Giai cấp và vai trò đấu tranh giai cấp đối với sự phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp 3.5.2. Cách mạng xã hội và vai trò của nó đối với sự phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp	02	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1: chương 3 mục 3.5 (tr160-172) 2. Giáo trình môn Triết học : chương 11; 12 (tr 310-353)	- Đọc tài liệu và trả lời các câu hỏi của giáo viên
Tuần 14	<b>3.6. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử về con người và vai trò sáng tạo lịch sử của quần chúng nhân dân</b> 3.6.1. Con người và bản chất của con người 3.6.2. Quần chúng nhân dân và vai trò sáng tạo lịch sử của quần chúng nhân dân	02	- Đọc trước học liệu bắt buộc 1: chương 3 mục 3.5 (tr172-185) 2. Giáo trình môn Triết học : chương 14 (tr 383-406)	- Đọc tài liệu và trả lời các câu hỏi của giáo viên - Chuẩn bị nội dung thảo luận
Tuần 15	Tổ chức thảo luận chương 3 Ôn tập cuối kỳ	02		- Sinh viên tự học dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
<b>Tổng</b>		<b>30</b>		

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: Sinh viên phải tham gia tối thiểu 70% số tiết học trên lớp.
- Có đầy đủ điểm thường xuyên, điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận, chuẩn bị bài ở nhà theo yêu cầu của giảng viên.

- Làm 01 bài kiểm tra định kỳ.
- Tham gia dự thi kết thúc Học phần.
- Nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp, chuẩn bị trước nội dung thảo luận.
- Dụng cụ học tập: Có giáo trình, tài liệu học tập chính của môn học và tài liệu học tập khác do giảng viên yêu cầu.

**10. Thang điểm và hình thức đánh giá:**

- **Thang điểm:** 10.
- **Hình thức đánh giá:**
  - Điểm thành phần để điểm lẻ một chữ số thập phân
  - Điểm kết thúc học phần làm tròn đến phần nguyên.

**11. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên**

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà ....	1 điểm	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp theo quy định của học phần trong chương trình đào tạo thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	1 bài KT	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Thi viết Hoặc vấn đáp, trắc nghiệm	60%	

**12. Tài liệu học tập**

**- Giáo trình bắt buộc:**

[1] - Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin do Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo biên soạn, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản.

**- Tài liệu tham khảo:**

[2] - Giáo trình Triết học Mác-Lênin do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, năm 2007.

[3] - Các tài liệu phục vụ dạy và học Chương trình Lý luận chính trị do Bộ Giáo dục và Đào tạo trực tiếp chỉ đạo, tổ chức biên soạn.

**13. Các yêu cầu khác của học phần:** không có

Quảng Ninh, ngày 18 tháng 05 năm 2019



**HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

TS. Hoàng Hùng Thắng

ThS. Phạm Thị Lệ Ngọc

ThS. Bùi Thị Quỳnh

